

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KON RẪY Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 70/TTr-UBND

Kon Rẫy, ngày 03 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh bổ sung danh mục, kế hoạch vốn thực hiện thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2021-2025 và năm 2024**

Kính gửi: HĐND huyện khóa XV, kỳ họp chuyên đề lần thứ VIII.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -
xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục
tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 4 tháng 6 năm 2023 về sửa
đổi, một số điều của Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ quy chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ
Tài chính quy định quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn
ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn
2021-2025; và các văn bản hướng dẫn riêng của các Bộ chuyên ngành (Bộ Nông
nghiệp và PTNT, Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động Thương binh và XH);

Căn cứ Quyết định 53/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc
thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai
đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28 tháng 07 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy về Về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn
đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn
ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; số 32/NQ-HĐND ngày 16
tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy về việc điều chỉnh,
bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn
2021-2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện
Kon Rẫy; số 55/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân
huyện Kon Rẫy về phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc
gia năm 2024 trên địa bàn huyện.

UBND huyện kính trình HĐND huyện Khoá XV, kỳ họp chuyên đề lần thứ VIII xem xét, cho ý kiến về việc điều chỉnh danh mục, kế hoạch vốn thực hiện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2024, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý

Tại khoản 2 Điều 83 Luật Đầu tư công quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “*Xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu*”; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28 tháng 07 năm 2022; số 32/NQ-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2023; số 55/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện;

Để bảo đảm triển khai thực hiện đúng quy định, đạt hiệu quả cao, giải ngân hết kế hoạch vốn đã giao và các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có căn cứ, cơ sở tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đúng trọng tâm, trọng điểm và đạt hiệu quả cao. Việc Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, kỳ họp chuyên đề về điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn thực hiện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 là cần thiết.

II. Nội dung cụ thể:

1. Điều chỉnh bổ sung danh mục, kế hoạch vốn thực hiện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025:

a. Nội dung xin điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28/07/2022, của Hội đồng nhân dân huyện như sau:

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn xã về đích nông thôn mới:

+ Xã Tân Lập: Điều chỉnh giảm **01 danh mục dự án**, kế hoạch vốn từ 400 triệu đồng xuống còn 0 đồng (*Vốn NSTW 400 triệu đồng*), đối với dự án Điều chỉnh đề án Quy hoạch nông thôn xã Tân Lập. **Bổ sung 01 danh mục dự án**, kế hoạch vốn đối với CT Đường nội thôn 3, với kế hoạch vốn 440 triệu đồng (*trong đó: Vốn NSTW 400 triệu đồng, vốn huy động dân góp 40 triệu đồng*).

+ Xã Đăk Ruông: Điều chỉnh giảm **01 danh mục dự án**, kế hoạch vốn từ 400 triệu đồng xuống còn 0 đồng (*Vốn NSTW 400 triệu đồng*), đối với dự án Hệ thống loa phát thanh được kết nối với đài truyền thanh xã về đến thôn. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn dự án đường đi KSX thôn 13 (*tuyến số 1 Từ ông Hồng đi khu sản xuất*) từ 820,5 triệu đồng xuống còn 155,1 triệu đồng. **Bổ sung 03 danh mục** và kế hoạch vốn 1.105,4 triệu đồng (*trong đó: NSTW: 998,91 triệu đồng, huy động dân góp 106,49 triệu đồng*), gồm: Đường nội thôn 14; Đường đi khu sản xuất thôn 13 (*Tuyến số 2 từ nhà ông Chiến đi khu sản xuất*); Đường đi khu sản xuất thôn 13 (*Tuyến số 3 từ nhà ông Đông đi khu sản xuất*).

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn huyện về đích nông thôn mới:

+ Điều chỉnh giảm **06 danh mục dự án** và kế hoạch vốn từ 6.300 triệu đồng xuống còn 0 đồng (trong đó: *Vốn NSTW: 6.300 triệu đồng*), gồm: Điều chỉnh Đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đăk Ruông; Điều chỉnh Đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đăk Tờ Re; Điều chỉnh Đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đăk Pnê; Điều chỉnh Đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đăk Kôi; Điều chỉnh Đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đăk Tơ Lung; Quy hoạch vùng huyện.

+ Bổ sung **03 danh mục** và kế hoạch vốn 11.807 triệu đồng (trong đó: *NSTW: 8.265 triệu đồng, NS địa phương: 2.361 triệu đồng, huy động dân góp 1.181 triệu đồng*), gồm: Trường Mầm non Ánh Dương xã Đăk Ruông, hạng mục: Xây mới 06 phòng học và các hạng mục phụ trợ. Trường Mầm non Hoa Hồng xã Đăk Tờ Re, hạng mục: Xây mới phòng học và các hạng mục phụ trợ. Cấp nước sinh hoạt trường THCS xã Đăk Kôi.

- Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28/07/2022.

b. Nội dung xin điều chỉnh Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của HĐND huyện như sau:

- Điều chỉnh giảm danh mục và kế hoạch vốn từ **2.807,1 tr.đ** (vốn NSTW 1.965 tr.đ; NS địa phương: 561,4 tr.đ; dân góp 280,7 tr.đ) xuống còn 0 đồng, đối với dự án vốn dự án: Cải tạo vỉa hè và trồng mới cây xanh trên địa bàn xã Đăk Ruông.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết 32/NQ-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Điều chỉnh bổ sung danh mục, kế hoạch vốn thực hiện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn năm 2024:

a. Nội dung xin điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết 55/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện như sau:

- Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn xã về đích nông thôn mới:

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn ngân sách trung ương đầu tư dự án đường đi KSX thôn 13 xã Đăk Ruông (*tuyến số 1 Từ ông Hồng đi khu sản xuất*) từ 248 triệu đồng xuống còn 139,59 triệu đồng.

+ Bổ sung kế hoạch vốn nguồn ngân sách trung ương đầu tư dự án đường đi khu sản xuất thôn 13 xã Đăk Ruông (*Tuyến số 2 từ nhà ông Chiến đi khu sản xuất*): 108,41 triệu đồng.

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn huyện về đích nông thôn mới:

+ Điều chỉnh giảm danh mục và kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách trung ương của dự án: Cải tạo vỉa hè và trồng mới cây xanh trên địa bàn xã Đăk Ruông từ 1.965 triệu đồng xuống còn 0 đồng.

+ Bổ sung 02 danh mục, kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách trung ương: Trường Mầm non Ánh Dương, hạng mục: Xây mới 06 phòng học và các hạng

mục phụ trợ, từ nguồn vốn ngân sách trung ương: 1.496 triệu đồng. Cấp nước sinh hoạt trường THCS xã Đăk Kôi: 469 triệu đồng.

- Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết 55/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

III. Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh bổ sung danh mục, kế hoạch vốn thực hiện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2024.

UBND huyện kính trình HĐND huyện khoá XV, kỳ họp chuyên đề lần thứ VIII xem xét, cho ý kiến để UBND huyện có cơ sở triển khai các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Lương

PHỤ LỤC I
ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2021-2025 và NĂM 2024
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN KON RẪY
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28/07/2022; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 6/11/2023 và Kế hoạch vốn theo Nghị quyết 55/NQ-HĐND ngày 19/12/2023	Tổng mức đầu tư dự kiến				Kế hoạch vốn năm 2024 (Nguồn NSTW) theo Nghị quyết 55/NQ-HĐND ngày 19/12/2023	Danh mục, kế hoạch vốn xin điều chỉnh	Thời gian KC-HI	Quy mô đầu tư (dự kiến)	Tổng mức đầu tư dự kiến				Kế hoạch vốn năm 2024 (Nguồn NSTW) xin điều chỉnh	Dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù	Ghi chú
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Nguồn vốn từ ngân sách địa phương	Nguồn vốn huy động ngoài ngân sách					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Nguồn vốn từ ngân sách địa phương	Nguồn vốn huy động ngoài ngân sách			
	TỔNG SỐ	10.727,60	9.803,50	561,40	362,70	2.213,00				13.507,50	9.803,50	2.361,00	1.343,00	2.213,00		
I	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	10.727,60	9.803,50	561,40	362,70	2.213,00				13.507,50	9.803,50	2.361,00	1.343,00	2.213,00		
1	Bộ tri từ nguồn các xã về dịch NTM	1.620,50	1.538,50	0,00	82,00	248,00				1.700,50	1.538,50	0,00	162,00	248,00		
1.1	Xã Tân Lập	400,00	400,00	0,00	0,00	0,00				440,00	400,00	0,00	40,00	0,00		
-	Điều chỉnh đồ án Quy hoạch nông thôn xã Tân Lập	400,00	400,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày
							Đường nội thôn 3, xã Tân Lập	Từ 2025	BTXM	440,00	400,00		40,00		X	Bổ sung danh mục
1.2	Xã Đăk Ruông	1.220,50	1.138,50	0,00	82,00	248,00				1.260,50	1.138,50	0,00	122,00	248,00		
-	Đường đi KSX thôn 13 (tuyến số 1 Từ ông hồng đi khu sản xuất)	820,50	738,50		82,00	248,00	Đường đi KSX thôn 13 (tuyến số 1 Từ ông hồng đi khu sản xuất)	Từ 2024	BTXM	155,10	139,59		15,51	139,59	X	
-							Đường đi khu sản xuất thôn 13 (Tuyến số 2 từ nhà ông Chiên đi khu sản xuất)	Từ 2024	BTXM	338,60	304,74		33,86	108,41	X	Bổ sung danh mục
-							Đường đi khu sản xuất thôn 13 (Tuyến số 3 từ nhà ông Đông đi khu sản xuất)	Từ 2025	BTXM	326,80	294,17		32,63		X	Bổ sung danh mục
-	Hệ thống loa phát thanh được kết nối với đài truyền thanh xã về đến thôn	400,00	400,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày 28/7/2022
							Đường nội thôn, thôn 14 xã Đăk Ruông	Từ 2025	BTXM	440,00	400,00		40,00		X	Bổ sung danh mục
2	Bộ tri từ nguồn huyện về dịch NTM	9.107,10	8.265,00	561,40	280,70	1.965,00				11.807,00	8.265,00	2.361,00	1.181,00	1.965,00		
1.1	Xã Đăk Ruông	3.207,10	2.365,00	561,40	280,70	1.965,00				7.137,00	4.996,00	1.427,00	714,00	1.496,00		
-	Cải tạo vỉa hè và trồng mới cây xanh trên địa bàn xã	2.807,10	1.965,00	561,40	280,70	1.965,00										Giám danh mục theo Nghị quyết 32 HĐND, ngày 6/11/2023
-	Điều chỉnh đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đăk Ruông	400,00	400,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày 28/7/2022
							Trường Mầm non Ánh Dương. Hàng mục: Phòng học, phòng hiệu bộ và các hàng mục phụ trợ	Từ 2024	Cấp III	7.137,00	4.996,00	1.427,00	714,00	1.496,00		Bổ sung danh mục
1.2	Xã Đăk Tô Re	400,00	400,00	0,00	0,00	0,00	#VALUE!			4.000,00	2.800,00	800,00	400,00	0,00		

TT	Danh mục theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28/07/2022; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 6/11/2023 và Kế hoạch vốn theo Nghị quyết 55/NQ-HĐND ngày 19/12/2023	Tổng mức đầu tư dự kiến				Kế hoạch vốn năm 2024 (Nguồn NSTW) theo Nghị quyết 55/NQ-HĐND ngày 19/12/2023	Danh mục, kế hoạch vốn xin điều chỉnh	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư (dự kiến)	Tổng mức đầu tư dự kiến				Kế hoạch vốn năm 2024 (Nguồn NSTW) xin điều chỉnh	Dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù	Ghi chú
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Nguồn vốn từ ngân sách địa phương	Nguồn vốn huy động ngoài ngân sách					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Nguồn vốn từ ngân sách địa phương	Nguồn vốn huy động ngoài ngân sách			
-	Điều chỉnh đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đak Tô Re	400,00	400,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày 28/7/2022
							Trường Mầm non Hoa Hồng Hạng mục: Phòng học và các hạng mục phụ trợ	Từ 2025	Cấp III	4.000,00	2.800,00	800,00	400,00			Bổ sung danh mục
1.3	Xã Đak Pnê	400,00	400,00	0,00	0,00	0,00				0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	
-	Điều chỉnh đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đak Pnê	400,00	400,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày 28/7/2022
1.4	Xã Đak Kôi	400,00	400,00	0,00	0,00	0,00				670,00	469,00	134,00	67,00	469,00		
-	Điều chỉnh đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đak Kôi	400,00	400,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày 28/7/2022
							Cấp nước sinh hoạt trường THCS xã Đak Kôi	Từ 2024	Công trình HTKT	670,00	469,00	134,00	67,00	469,00		Bổ sung danh mục
1.5	Xã Đak Tô Lung	400,00	400,00	0,00	0,00	0,00				0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
-	Điều chỉnh đồ án Quy hoạch nông thôn xã Đak Tô Lung	400,00	400,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày 28/7/2022
1.6	Quy hoạch vùng huyện	4.300,00	4.300,00													Giám danh mục theo Nghị quyết 19 HĐND, ngày 28/7/2022